

Số: 14 /2023 CV/VCS-QHCB

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh
doanh riêng công ty mẹ Quý IV năm 2022

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh riêng công ty mẹ Quý IV năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

| Mã số | Chỉ tiêu | Quý IV.2022 | Quý IV.2021 | Chênh lệch | % Chênh lệch |
|-------|-----------------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|--------------|
| 10 | Doanh thu thuần | 1,127,385,257,169 | 1,810,132,029,277 | (682,746,772,108) | (37.72) |
| 11 | Giá vốn hàng bán | 827,045,464,604 | 1,207,703,142,951 | (380,657,678,347) | (31.52) |
| 20 | Lợi nhuận gộp | 300,339,792,565 | 602,428,886,326 | (302,089,093,761) | (50.15) |
| 21 | Doanh thu hoạt động tài chính | 25,652,717,695 | 28,534,278,108 | (2,881,560,413) | (10.10) |
| 22 | Chi phí tài chính | 32,076,482,921 | 15,476,209,442 | 16,600,273,479 | 107.26 |
| 23 | - Trong đó: Chi phí lãi vay | 13,201,617,886 | 8,877,091,837 | 4,324,526,049 | 48.72 |
| 25 | Chi phí bán hàng | 53,239,673,004 | 69,073,710,636 | (15,834,037,632) | (22.92) |
| 26 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 15,277,215,639 | 11,612,729,294 | 3,664,486,345 | 31.56 |
| 31 | Thu nhập khác | 208,434,151 | 163,981,937 | 44,452,214 | 27.11 |
| 32 | Chi phí khác | 7,385,281,758 | 7,349,229,969 | 36,051,789 | 0.49 |
| 50 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 218,222,291,089 | 527,615,267,030 | (309,392,975,941) | (58.64) |
| 51 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 48,166,113,231 | 85,611,012,680 | (37,444,899,449) | (43.74) |
| 60 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 170,056,177,858 | 442,004,254,350 | (271,948,076,492) | (61.53) |



II. Nguyên nhân biến động

Doanh thu của Vicostone phần lớn đến từ hoạt động xuất khẩu nên kết quả kinh doanh của Công ty cũng chịu tác động mạnh từ các yếu tố kinh tế vĩ mô toàn cầu. Lạm phát gia tăng làm giảm tiêu dùng hàng hóa không thiết yếu; lãi suất vay tăng gây ảnh hưởng tới lĩnh vực bất động sản và xây dựng. Do đó, nhu cầu tiêu thụ sản phẩm đá của Vicostone sụt giảm, đặc biệt là tại các thị trường chính là Mỹ và Châu Âu.

Nguyên nhân dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh của Công ty theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 682,746,772,108 đồng (37.72%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 380,657,678,347 đồng (31.52%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 302,089,093,761 đồng (50.15%). Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần giảm từ 33.28% (Quý IV.2021) xuống 26.64% (Quý IV.2022)

3. Doanh thu hoạt động tài chính giảm 2,881,560,413 đồng (10.10%), nguyên nhân:

- Lãi chênh lệch tỷ giá tăng: 1,671,724,091 đồng.

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay giảm 4,553,284,504 đồng.

4. Chi phí tài chính tăng: 16,600,273,479 đồng (107.26%) do:

- Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng: 12,275,747,430 đồng.

- Chi phí lãi vay tăng: 4,324,526,049 đồng.

5. Chi phí bán hàng giảm: 15,834,037,632 đồng (22.92%), nguyên nhân chính:

- Chi phí dịch vụ mua ngoài giảm: 16,542,064,583 đồng.

- Chi phí nhân viên bán hàng tăng: 1,493,801,404 đồng.

- Chi phí bằng tiền khác giảm: 419,972,815 đồng.

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng: 3,664,486,345 đồng (31.56%).

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 309,392,975,941 đồng (58.64%), lợi nhuận sau thuế giảm 271,948,076,492 đồng (61.53%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng giảm, chi phí tài chính, chi phí quản lý tăng.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD, *Ban*
- Lưu VT, TCKT



[Signature]
TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Anh Tuấn

